

NỘI DUNG TỰ HỌC TẠI NHÀ DÀNH CHO HỌC SINH KHỐI 12

Trong thời gian từ: 23/3/2020 đến 28/3/2020

I. Phần bài giảng:

- Chuyên đề 3: Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1973) - Tiết 1 (Từ trang thứ 2 – 6)

II. Giải đáp thắc mắc cho học sinh Giáo viên bộ môn các lớp sẽ giải đáp thắc mắc cho học sinh theo thời khóa biểu chung của nhà trường: CHIỀU thứ hai từ 14g00 - 15g30 (Thời khóa biểu cụ thể của từng lớp, giáo viên bộ môn sẽ thông báo cụ thể với lớp)

III. Học sinh làm bài củng cố bài học và gửi lại cho giáo viên bộ môn của lớp (giáo viên bộ môn phụ trách của lớp sẽ thông báo cụ thể với lớp)

CHÚC CÁC EM HỌC TỐT

CHUYÊN ĐỀ 3: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 – 1975)

❖ KIẾN THỨC CƠ BẢN (Tiết 1)

A. Cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1973)

I. Hoàn cảnh lịch sử.

– Sau Hiệp định Geneva 1954, Việt Nam tạm thời chia làm 2 miền với 2 chế độ chính trị khác nhau:

1. Miền Bắc.

– 10/1954: quân ta tiếp quản Hà Nội.

– 5/1955: Pháp rút khỏi miền Bắc.

– Khôi phục kinh tế, tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

2. Miền Nam.

– Sau Hiệp định Geneva, miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới vì Mỹ đã lập chính quyền Sài Gòn thân Mỹ ở đây.

– 10/1955: Ngô Đình Diệm (thân Mỹ) phế truất Bảo Đại, lên làm Tổng thống.

– 5/1956: Pháp rút khỏi miền Nam.

– Ngô Đình Diệm âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.

– Nhân dân ta tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để thống nhất nước nhà.

II. Phong trào “Đồng khởi” của nhân dân miền Nam (1959 – 1960).

1. Nguyên nhân.

– 1957-1959: Ngô Đình Diệm tăng cường khủng bố nhân dân (đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, ban hành Luật 10/59, công khai chém giết, bắt giam hàng chục ngàn đồng bào, ...) làm cho cách mạng MN gặp nhiều khó khăn, tổn thất.

– 1/1959: Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ XV quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng, đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

2. Diễn biến.

– Năm 1959, các cuộc nổi dậy lẻ tẻ ở Vĩnh Thạnh, Bác Ái, Trà Bồng ... lan rộng khắp miền Nam thành một cao trào cách mạng, tiêu biểu là cuộc “Đồng khởi” ở Bến Tre.

– Rạng ngày 17/1/1960, nhân dân 3 xã điểm ở huyện Mỏ Cày (Bến Tre) khởi nghĩa, phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch ở các thôn, xã rồi lan ra toàn tỉnh.

– Thành lập Ủy ban nhân dân tự quản và lực lượng vũ trang, chia ruộng đất cho nông dân.

3. Kết quả.

– Phong trào nhanh chóng lan ra khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và Trung Trung Bộ, ta đã làm chủ nhiều thôn xã.

– 20/12/1960: Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời để đoàn kết toàn dân chống Mỹ-Diệm và thành lập chính quyền cách mạng.

4. Ý nghĩa.

- Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- Làm lung lay tận gốc chế độ Ngô Đình Diệm.
- Làm phá sản chiến lược Chiến tranh một phía (chiến lược Eisenhower).
- Đưa cách mạng miền Nam phát triển nhảy vọt: chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

❖ LUYỆN TẬP

1. Sự kiện cho thấy miền Bắc hoàn toàn giải phóng?
2. Phân tích mối quan hệ giữa nhiệm vụ hai miền nước ta sau Hiệp định Geneva 1954?
3. Mục tiêu đấu tranh của nhân dân miền Nam từ giữa năm 1954 – 1959 là gì?
4. Tại sao nói từ sau phong trào Đồng khởi, chế độ Mĩ – Diệm lâm vào tình trạng khủng hoảng và suy yếu, kế hoạch bình định miền Nam không thực hiện được?
5. Vì sao Đồng khởi được coi là mốc đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam?
6. Trong thời kỳ 1954 – 1975, phong trào đấu tranh nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

❖ PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ngày 16/5/1955 gắn liền với sự kiện lịch sử nào sau đây ở miền Bắc Việt Nam?

- A. Quân Pháp rút khỏi đảo Cát Bà – Hải Phòng.
- B. Quân Pháp rút khỏi Hà Nội.
- C. Ta giải phóng Thủ đô.
- D. Quân Pháp rút khỏi miền Nam Việt Nam.

Câu 2. Ngày 14/5/1956, chính phủ Pháp gửi cho chủ tịch hội nghị Geneva về Đông Dương bức thông điệp về vấn đề gì?

- A. Quân viễn chinh Pháp ở miền Bắc đã rút hết về nước.
- B. Quân viễn chinh Pháp ở miền Nam đã rút hết về nước.
- C. Quân viễn chinh Pháp ở Hà Nội đã rút hết vào Sài Gòn.
- D. Quân viễn chinh Pháp ở Hải Phòng đã rút hết vào Sài Gòn.

Câu 3. Khi quân Pháp rút khỏi Việt Nam, điều khoản nào của Hiệp định Geneva năm 1954 chưa được thực hiện?

- A. Để lại quân đội ở miền Nam.
- B. Để lại cố vấn quân sự.
- C. Không bồi thường chiến tranh.
- D. Hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam – Bắc.

Câu 4. Sau khi quân Pháp rút khỏi nước ta, Mỹ đã có hành động gì?

- A. Trực tiếp đưa quân đội vào thay quân Pháp.
- B. Ủng hộ Ngô Đình Diệm lên nắm toàn bộ chính quyền.
- C. Biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mỹ.
- D. Biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Nam Á.

Câu 5. Từ sau Hiệp định Geneva được ký kết đến giữa năm 1955, diễn biến nào là phù hợp với lịch sử Việt Nam?

- A. Miền Bắc được giải phóng.
- B. Mỹ đưa quân vào Việt Nam thay chân Pháp.

- C. Quân Pháp không chịu rút quân ra khỏi Việt Nam.
- D. Chính phủ cách mạng Việt Nam chưa chuyển về thủ đô.

Câu 6. Tháng 5 năm 1956, tại miền Nam Việt Nam, diễn biến nào là phù hợp với lịch sử Việt Nam?

- A. Pháp rút quân khi chưa thực hiện tổng tuyển cử thống nhất hai miền.
- B. Pháp chuyển giao quyền lực cho Mỹ trực tiếp cai trị.
- C. Mỹ đưa quân vào Việt Nam thay chân Pháp.
- D. Mỹ dựng lên chính quyền bù nhìn Trần Trọng Kim để biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

Câu 7. Chính quyền tay sai được Mỹ dựng lên ở miền Nam Việt Nam là để

- A. thực hiện quyền tự do chính trị ở hai miền Nam-Bắc Việt Nam.
- B. tạo cơ sở để Tổng tuyển cử vào năm 1956.
- C. thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam.
- D. thúc đẩy nhanh quá trình rút quân của Pháp khỏi Đông Dương.

Câu 8. Sau Hiệp định Geneva, miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới vì

- A. Mỹ viện trợ cho chính quyền Bảo Đại để can thiệp vào Việt Nam.
- B. Mỹ đã lập chính quyền tay sai thân Mỹ ở đây.
- C. Mỹ tiếp tục sử dụng bộ máy cai trị của Pháp để bóc lột.
- D. Mỹ lập bộ máy cai trị trực tiếp tại đây.

Câu 9. Chính quyền tay sai được Mỹ hợp pháp dựng lên bằng việc

- A. gây sức ép chính trị buộc Bảo Đại từ chức.
- B. tổ chức hiệp thương Tổng tuyển cử ở hai miền.
- C. tổ chức trưng cầu dân ý.
- D. đảo chính quân sự lật đổ chính phủ Bảo Đại.

Câu 10. Sau Hiệp định Geneva, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam là

- A. chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử thống nhất đất nước.
- B. khôi phục kinh tế và khắc phục hậu quả của chiến tranh.
- C. hỗ trợ cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
- D. làm cách mạng dân tộc dân chủ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 11. Sau Hiệp định Geneva, nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc Việt Nam là

- A. thực hiện hòa bình trung lập để bảo vệ thành quả cách mạng ở miền Bắc.
- B. chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử thống nhất đất nước.
- C. hàn gắn vết thương chiến tranh và xây dựng xã hội chủ nghĩa.
- D. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 12. Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?

- A. Có vai trò quan trọng nhất.
- B. Có vai trò cơ bản nhất.
- C. Có vai trò quyết định trực tiếp.
- D. Có vai trò quyết định nhất.

Câu 13. Sau khi Hiệp định Geneva được ký kết năm 1954, nội dung nào sau đây **không** đúng với lịch sử Việt Nam?

- A. miền Bắc Việt Nam tiến hành khôi phục kinh tế, xây dựng xã hội chủ nghĩa.
- B. tình hình ở Việt Nam phản ánh cuộc đấu tranh gay gắt của hai phe trên thế giới.
- C. miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ.
- D. Việt Nam bị chia cắt thành hai quốc gia.

Câu 14. Sau Hiệp định Geneva, Trung ương Đảng xác định kẻ thù trực tiếp của cách mạng Việt Nam là

- A. đế quốc Mỹ.
- B. phát xít Nhật.
- C. thực dân Pháp.
- D. sự can thiệp của Trung Hoa Dân quốc

- Câu 15.** Tháng 7 năm 1954, Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ cho cách mạng miền Nam Việt Nam là
- A. đấu tranh chính trị chống Mỹ-Diệm, đòi thi hành Hiệp định Geneva.
 - B. cùng với miền Bắc xây dựng xã hội chủ nghĩa.
 - C. tập kết chuyên quân ra Bắc.
 - D. đấu tranh vũ trang buộc Pháp phải rút quân về nước.
- Câu 16.** Mục tiêu nào **không** phải của nhân dân miền Nam trong những ngày đầu đấu tranh chống Mỹ - Diệm?
- A. Lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm.
 - B. Bảo vệ hòa bình.
 - C. Giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng.
 - D. Đòi thi hành Hiệp định Geneva 1954.
- Câu 17.** Tháng 8 năm 1954, "Phong trào hòa bình" ở Sài Gòn - Chợ Lớn được tổ chức thực hiện bởi
- A. bộ phận tư sản dân tộc.
 - B. giai cấp nông dân.
 - C. giai cấp công nhân.
 - D. tầng lớp trí thức.
- Câu 18.** Tháng 5 năm 1959, chính quyền Sài Gòn ra Luật 10/59 nhằm
- A. loại bỏ hoàn toàn chính phủ Bảo Đại.
 - B. đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật.
 - C. thực hiện chủ trương "đả thực, bài phong".
 - D. thực hiện quyền tự do chính trị ở miền Nam Việt Nam.
- Câu 19.** Năm 1955, sau khi được dựng lên ở miền Nam Việt Nam, chính quyền Sài Gòn đã thực hiện
- A. chính sách "tố cộng, diệt cộng".
 - B. loại bỏ ảnh hưởng của Mỹ tại miền Nam Việt Nam.
 - C. hiệp thương Tổng tuyển cử hai miền.
 - D. chính sách hòa hợp dân tộc.
- Câu 20.** Tháng 1 năm 1959, Hội nghị lần thứ 15 của Trung ương Đảng đã xác định phương pháp cách mạng ở miền Nam là
- A. vũ trang tự vệ để giữ gìn lực lượng.
 - B. đấu tranh ngoại giao đòi Mỹ rút về nước.
 - C. đấu tranh chính trị đòi hiệp thương thống nhất.
 - D. bạo lực cách mạng, đánh đổ chính quyền Mỹ-Diệm.
- Câu 21.** Hội nghị lần 15 (1/1959) Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là
- A. đấu tranh chính trị làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
 - B. đấu tranh vũ trang lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
 - C. đấu tranh nghị trường lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
 - D. khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp đấu tranh vũ trang đánh đổ ách thống trị Mỹ-Diệm.
- Câu 22. Nội dung của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ XV đầu năm 1959 là gì?**
- A. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng quần chúng là chủ yếu, kết hợp lực lượng vũ trang nhân dân.
 - B. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng vũ trang là chủ yếu, kết hợp với lực lượng chính trị.
 - C. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
 - D. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ trang.

Câu 23. Nghị quyết của Hội nghị Trung ương Đảng lần 15 (năm 1959) được thực hiện có kết quả ngay trong phong trào

- A. "tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt".
C. Đồng Khởi.
- B. chống trung cầu dân ý.
D. chống "bầu cử Quốc hội".

Câu 24. Trong kháng chiến chống Mỹ, phong trào Đồng Khởi nổ ra sôi nổi, quyết liệt ở

- A. Trà Bồng (Quảng Ngãi).
C. Vĩnh Thạnh (Bình Định).
- B. Bến Tre.
D. Bác Ái (Ninh Thuận).

Câu 25. Ba xã nào của tỉnh Bến Tre đã nổi dậy trong ngày 17/1/1960?

- A. Định Thủy – Phước Hiệp – Bình Khánh.
C. Phước Thạnh – Tú Điền – Song Phước.
- B. Tiên Thủy – Bình Đại – Châu Thành.
D. Ba Tri – Giồng Trôm – Định Thủy.

Câu 26. Năm 1960, chính quyền tay sai ở nông thôn miền Nam bị phá từng mảng lớn là do

- A. chính quyền tay sai không thể xây dựng hoàn chỉnh bộ máy chính quyền ở nông thôn.
B. Mỹ không hậu thuẫn cho quốc sách "Áp chiến lược" của chính quyền tay sai.
C. quân chủ lực của ta đã giải phóng nhiều huyện, xã.
D. phong trào Đồng Khởi bùng nổ mạnh mẽ.

Câu 27. Từ trong phong trào Đồng Khởi, lực lượng cách mạng ở miền Nam đã được tập hợp trong tổ chức

- A. Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.
B. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.
C. Mặt trận Việt Minh.
D. Mặt trận Liên Việt.

Câu 28. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960) có vai trò như thế nào trong cuộc kháng chiến chống Mỹ?

- A. Giữ gìn lực lượng cách mạng chuẩn bị phản công.
B. Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh.
C. Xây dựng lực lượng cách mạng miền Nam.
D. Đoàn kết toàn dân chống đế quốc và chính quyền tay sai.

Câu 29. Ý nghĩa quan trọng cơ bản của phong trào "Đồng Khởi" là gì?

- A. Đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công.
B. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam thành lập.
C. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
D. Giáng đòn nặng nề vào vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở Việt Nam.

Câu 30. Trong thời kỳ 1954 - 1975, phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. Phong trào "Đồng khởi".
C. Tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt.
- B. Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.
D. Nổi dậy phá Ấp chiến lược.